



**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN**  
**2016**

**CÔNG TY CỔ PHẦN NAGAKAWA VIỆT NAM**

# NỘI DUNG

THÔNG TIN CHUNG	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	QUẢN TRỊ CÔNG TY	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
01	02	03	04	05	06
1. Thông tin khái quát 09	1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 29	1. Đặc điểm môi trường kinh doanh 46	1. Đánh giá về các mặt hoạt động của công ty 51	1. Hội đồng quản trị 55	1. Ý kiến kiểm toán 60
2. Quá trình hình thành và phát triển 10	2. Tổ chức và nhân sự 31	2. Đánh giá kết quả kinh doanh 47	2. Phương hướng hoạt động năm 2017 51	2. Ban Kiểm soát 55	2. Báo cáo tài chính được kiểm toán 61
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 15	3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án 36	3. Những vấn đề khác của Công ty năm 2016 48		3. Lương & thù lao của các thành viên HĐQT & Ban Kiểm soát năm 2016 56	
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 20	4. Tình hình tài chính 40	4. Kế hoạch hoạt động năm 2017 49		4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ 56	
5. Định hướng phát triển 22	5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 42			5. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty 56	
				6. Phát triển bền vững 57	

Nagakawa

Tiến bộ cho cuộc sống





## THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Kính gửi Quý Cổ đông Quý Nhà Đầu tư và Các Đối tác,

Năm 2016, không chỉ ở Việt Nam mà trên toàn thế giới đều đang diễn ra những sự thay đổi chóng mặt: công nghệ thay đổi, khách hàng thay đổi, chính sách thay đổi, thị trường thay đổi. Rất nhiều doanh nghiệp, thậm chí cả những doanh nghiệp tầm cỡ thế giới cũng không bắt kịp tốc độ của sự thay đổi đó mà phải lặng lẽ rút lui khỏi bản đồ kinh tế thế giới. Không nằm ngoài sự biến động đó, Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam đã trải qua rất nhiều sự kiện mang ý nghĩa quan trọng trong năm 2016 nhằm đổi mới với những thay đổi của thời đại để khẳng định sự phát triển bền vững và đánh dấu mốc son mới trong chặng đường 15 năm Nagakawa – Trái tim và ngọn lửa.

Là nhà sản xuất có uy tín tại thị trường trong và ngoài nước, mặc dù nhiều hoạt động kinh doanh còn phải chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi tỷ giá, bởi thị trường, bởi các nhà cung cấp, các nhà phân phối và nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan khác, năm 2016 Nagakawa Việt Nam tiếp tục khởi sắc vượt bậc. Sản lượng sản phẩm cung cấp ra thị trường tăng cao, doanh thu tăng trưởng hơn 18.3% so với năm 2015; chất lượng sản phẩm, chính sách chăm sóc khách hàng trước và sau bán chu đáo giúp tăng cường, củng cố niềm tin của khách hàng và người tiêu dùng cả nước. Cũng trong năm 2016, Công ty đã vinh dự nhận được Giải thưởng Doanh nghiệp hội nhập và phát triển và đạt chứng nhận lọt Top 10 sản phẩm dịch vụ xuất sắc nhất vì người tiêu dùng Việt.

Để thực hiện được điều đó, trước hết là nhờ sự cố gắng nỗ lực không giới hạn, xuất phát từ trái tim đầy nhiệt huyết, khát khao được cống hiến hết tâm sức để phát triển Công ty và lớn hơn là góp phần xây dựng đất nước, đem lại các sản phẩm chất lượng hàng đầu cho người dân Việt Nam đúng như tôn chỉ xuyên suốt “Nagakawa – tiêu chuẩn của cuộc sống” mà ngay từ đầu thế kỷ chúng tôi đã đặt ra. Bên cạnh đó, không thể không kể tới sự đồng hành của các cổ đông, các đối tác, bạn bè trong nước và quốc tế và sự tin tưởng của các nhà đầu tư lớn như... Chính nhờ vào sự hỗ trợ hết lòng đó mà vượt qua những biến động của sự cạnh tranh khốc liệt, Công ty Cổ phần Nagakawa đã bắt đầu lấy lại được vị thế, từng bước khẳng định giá trị của thương hiệu Việt trên thị trường Việt.

Kết thúc năm 2016, Nagakawa Việt Nam tự tin đã tìm được con đường mới, chính sách mới nhằm đưa Công ty phát triển lên tầm cao mới. Chúng tôi hiểu rằng, không phải chặng đường nào cũng bằng phẳng và được trải thảm đỏ để đi đến thành công, không phải mọi nỗ lực bỏ ra đều dễ dàng thu lại được kết quả như kỳ vọng. Thương hiệu Nagakawa thực tế vẫn chưa có được thị phần tương xứng với tiềm năng của mình, cho dù không nhiều nhà sản xuất điện lạnh tại Việt Nam có được lịch sử lâu đời và bền bỉ như Nagakawa, cho dù không nhiều hãng điện tử điện lạnh kinh doanh tại Việt Nam có được sự chân thành từ tận trái tim để đem lại giá trị toàn diện cho xã hội, cho người dân Việt Nam như Nagakawa.

Năm 2017, tiếp tục con đường chinh phục niềm tin yêu của khách hàng và người tiêu dùng Việt Nam, chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng, điều quan trọng nhất không chỉ là chiến lược thông minh, thấu đáo hay cách thực thi quyết liệt mà chính là phải đặt quyền lợi của người tiêu dùng, của các khách hàng, các đối tác, các nhà đầu tư và các quý cổ đông lên trên hết. Những thành công của năm 2016 sẽ là nền tảng và động lực mạnh mẽ để Nagakawa tiếp tục bay cao, bay xa và phấn đấu trở thành Thương hiệu Việt vươn ra thị trường quốc tế.

Để hiện thực hoá mục tiêu đó, Nagakawa đã chuẩn bị đầy đủ và chắc chắn từ nguồn nhân lực có sức khoẻ, trí tuệ đến đội ngũ lãnh đạo có năng lực quản trị điều hành khoa học và hiệu quả. Bên cạnh đó, Nagakawa còn áp dụng công nghệ thông tin hiện đại vào hoạt động quản lý, sản xuất và kinh doanh. Chưa dừng lại ở đó, Nagakawa sẽ tiếp tục chuyển đổi mạnh mẽ mô hình hoạt động, mở rộng quy mô để hội nhập sâu rộng hiệu quả hơn, tăng cường năng lực quản trị và tuân thủ chuẩn mực quốc tế để phát triển bền vững.

Với chiến lược phát triển hợp lý, đội ngũ cán bộ tâm huyết và giàu năng lực, sự đồng hành của các công ty thành viên, sự ủng hộ và tin tưởng của Quý cổ đông, chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng vào sự thành công và phát triển bền vững của Nagakawa Việt Nam.

Xin chân thành cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN ĐỨC KHẢ**





# I. THÔNG TIN CHUNG





## 1. Thông tin khái quát



**Nagakawa**<sup>®</sup>  
Tiêu chuẩn của cuộc sống

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN NAGAKAWA VIỆT NAM
Tên tiếng Anh	NAGAKAWA VIETNAM JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	NAGAKAWA
Mã cổ phiếu	NAG
Vốn điều lệ	148.495.780.000 đồng <i>(Một trăm bốn tám tỉ, bốn trăm chín lăm triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng)</i>
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	2500217389 cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 08 tháng 01 năm 2015
Địa chỉ	Khu 9, Phường Phúc Thắng, Thị xã Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc
Điện thoại	(84-211) 3 873 568
Fax	(84-211) 3 873 569
Email	banquanhecodong@nagakawa.com.vn
Website	www.nagakawa.com.vn



## 2. Quá trình hình thành & phát triển

### Công ty cổ phần Nagakawa Việt Nam

Nagakawa Việt Nam là tập đoàn kinh tế đa ngành, trong đó lấy sản xuất và kinh doanh sản phẩm điện lạnh và đồ gia dụng làm chủ lực, song song với việc thi công hệ thống lạnh cho các công trình trên cả nước.

Với hệ thống phân phối rộng khắp 63 tỉnh thành trên cả nước bao gồm 500 đại lý, nhà phân phối, 80 trạm bảo hành ủy quyền, 3 trung tâm tư vấn chăm sóc khách hàng với đường dây nóng 1900 54 54 89, Nagakawa Việt Nam luôn mang lại dịch vụ hoàn hảo nhất cho khách hàng.



Nhà máy Nagakawa tại KCN Phúc Yên - Vĩnh Phúc được đầu tư trang thiết bị, hệ thống máy móc dây chuyền hiện đại, công nghệ tiên tiến của Nhật Bản và Đài Loan. Cùng đội ngũ kỹ sư, chuyên gia trình độ cao, hàng năm Nagakawa Việt Nam đã cho ra đời các sản phẩm chất lượng, độ bền cao, tiết kiệm điện năng và thân thiện với môi trường và phù hợp với tâm lý người tiêu dùng.



Trong gần 15 năm hoạt động và phát triển, Nagakawa Việt Nam đã vinh dự nhận được nhiều giải thưởng cao quý. Là một doanh nghiệp Việt được người Việt tin dùng, Nagakawa Việt Nam tự hào khi được bình chọn là "Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích" và "Hàng Việt tốt - dịch vụ hoàn hảo".



### NHỮNG MỐC SON TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG 15 NĂM NAGAKAWA CÓ MẶT TẠI VIỆT NAM





## Lịch sử phát triển của Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam

Công ty Liên doanh Nagakawa Việt Nam thành lập năm 2002 tại Tỉnh Vĩnh Phúc, tên giao dịch NAGAKAWA VIETNAM JOINT VENTURE COMPANY

# 2002

Ngày 22/09/2009 Công ty cổ phần Nagakawa Việt Nam chính thức niêm yết 10 triệu cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

# 2009

Ngày 31/8/2012 Sở GDCK Hà Nội đã có quyết định số 436/QĐ-SGDHN chấp thuận cho CTCP Nagakawa Việt Nam được niêm yết bổ sung 14.849.578 cổ phiếu.

# 2012

# 2007

Công ty Liên doanh Nagakawa Việt Nam chính thức chuyển đổi hình thức sở hữu thành Công ty cổ phần

# 2010

CTCP Nagakawa Việt Nam được niêm yết bổ sung 1.000.000 cổ phiếu phát hành trả cổ tức năm 2009 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2010/NQ-ĐHĐCĐ.

# 2017

Kỉ niệm 15 năm thành lập Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam







### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

#### 3.1. Ngành nghề kinh doanh

Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng



TỦ ĐÔNG NAGAKAWA  
DÀN LẠNH BẰNG ĐỒNG  
TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG



Sản xuất sản phẩm điện dân dụng

## MÁY LÀM MÁT

GIẢI PHÁP ĐIỀU HÒA TỐI ƯU CHO KHÔNG GIAN MỞ

- Thân thiện với môi trường
- Không cần lắp đặt
- Tiết kiệm điện năng
- Bảo vệ sức khỏe



NAGAKAWA VIỆT NAM  
Báo cáo thường niên | 2016



Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí



Nhà hát Vĩnh Phúc



## Chi tiết các ngành nghề kinh doanh



Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng

Sản xuất đồ điện dân dụng

Chi tiết:

- Sản xuất đồ điện dân dụng
- Sản xuất điều hòa không khí



Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất



Xây nhà các loại

Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ



Xây nhà công trình công ích

Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác



Phá dỡ

Chuẩn bị mặt bằng



Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm

Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông



Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp

Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác



Chi tiết:

- Mua bán máy móc, thiết bị y tế
- Mua bán dụng cụ y tế
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác



Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp



Sản xuất các cấu kiện kim loại

Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại



Lắp đặt hệ thống điện



Sản xuất sắt, thép, gang



Sản xuất thiết bị điện khác

Chi tiết:

- Sản xuất và mua bán máy móc thiết bị điện, vật liệu điện



Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng

Chi tiết:

- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa (trừ răng giả, kính thuốc)



Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét

Chi tiết:

- Khai thác và mua bán đá, cát, sỏi, đất sét



Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt

(Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định)



Ngoài ra

- Mua bán, sản xuất vật liệu xây dựng
- Sản xuất và mua bán các loại vật tư ngành lạnh
- Mua bán kim loại và quặng kim loại
- Sản xuất hàng may mặc
- Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc
- Mua bán vải, hàng may sẵn, giày dép
- Mua bán hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh

Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại



Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí



Lắp đặt hệ thống xây dựng khác



Chi tiết:

- Thiết kế hệ thống thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí công trình xây dựng
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác

Khai thác quặng sắt



(Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định)

Kho bãi và lưu giữ hàng hóa



Chi tiết:

- Cho thuê kho bãi
- Kho bãi và lưu trữ hàng hóa

Vận tải hàng hóa bằng đường bộ



Chi tiết:

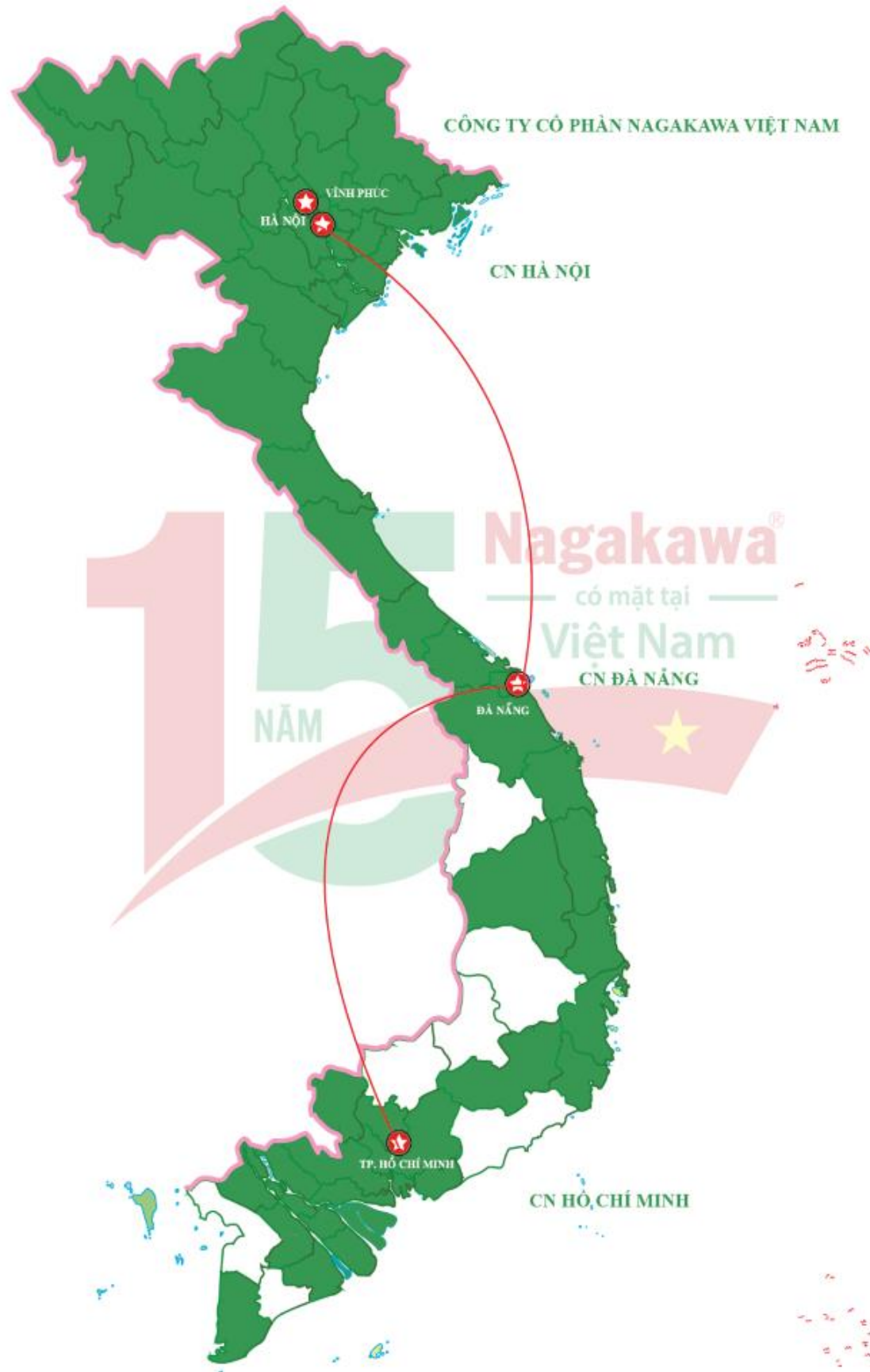
- Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng
- Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác
- Mua bán phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh theo quy định hiện hành của Nhà nước
- Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng





## Địa bàn kinh doanh

An Giang	Hà Giang	Phú Yên	Khánh Hòa
Bà Rịa - Vũng Tàu	Hà Nam	Quảng Bình	Lai Châu
Bắc Kạn	<b>Hà Nội</b>	Quảng Nam	Lào Cai
Bắc Giang	Hà Tĩnh	Quảng Ngãi	Lạng Sơn
Bắc Ninh	Hải Dương	Quảng Ninh	Lâm Đồng
Bến Tre	Hải Phòng	Quảng Trị	Long An
Bình Dương	Hòa Bình	Sóc Trăng	Trà Vinh
Bình Định	Bình Định	Sơn La	Yên Bái
Cà Mau	<b>TP. Hồ Chí Minh</b>	Tây Ninh	Vĩnh Long
Cao Bằng	Tuyên Quang	Thái Bình	
TP. Cần Thơ	Nam Định	Thái Nguyên	
<b>Đà Nẵng</b>	Nghệ An	Thanh Hóa	
Điện Biên	Ninh Bình	Thừa Thiên - Huế	
Đồng Tháp	Ninh Thuận	Vĩnh Phúc	
Gia Lai	Phú Thọ	Hưng Yên	



KV Nha Trang



KV Tây Bắc



KV Tây Nguyên

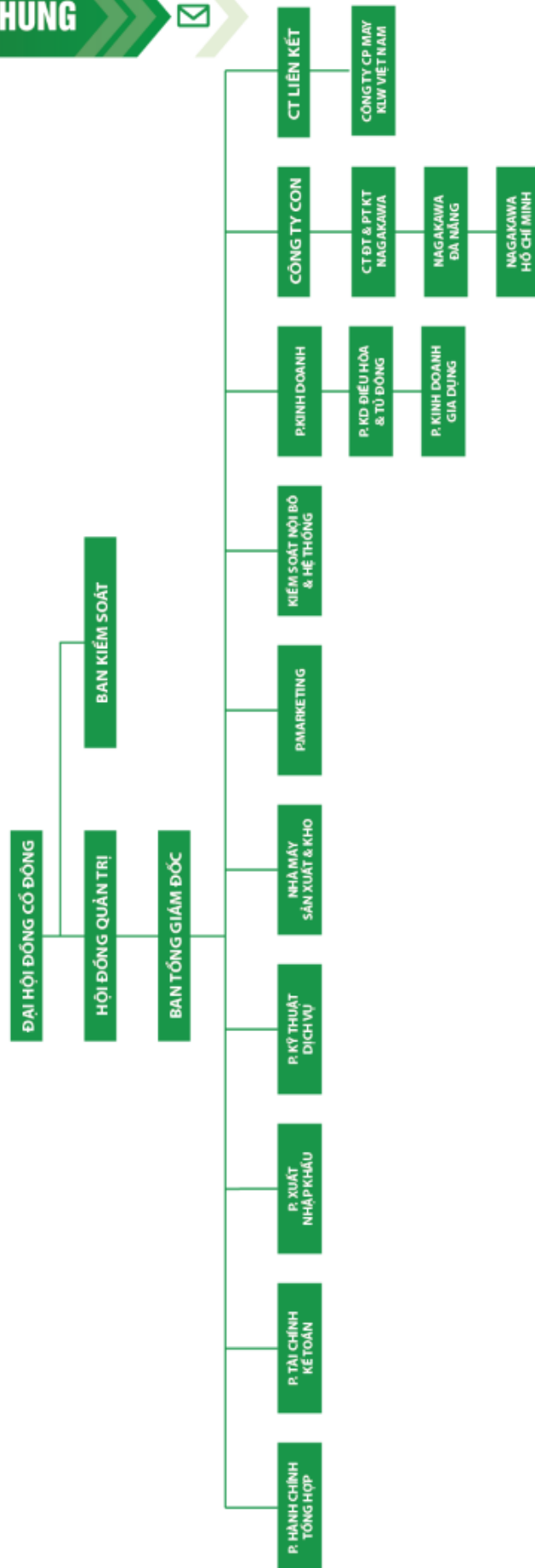


KV Bắc Ninh



## 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

### Sơ đồ bộ máy quản trị công ty



## Các công ty con, công ty liên kết

### 4.1. Công ty con

#### Công ty CP Đầu tư & Phát triển Kỹ thuật Nagakawa

Tên viết tắt: Nagakawa – IDT

Địa chỉ đăng ký: Phúc Thắng - Phúc Yên - Vĩnh Phúc

Vốn điều lệ: 12.000.000.000 (Mười hai tỷ đồng)  
 Công ty CP Nagakawa Việt Nam sở hữu 80% vốn điều lệ.  
 Các cổ đông khác sở hữu 20% vốn điều lệ.

Ngành nghề: Tư vấn - Thiết kế - Thi công các công trình Cơ điện & Điều hòa không khí cho các công trình Dân dụng và Công nghiệp

#### Công ty CP Nagakawa thành phố Hồ Chí Minh

Tên viết tắt: Nagakawa Hồ Chí Minh

Địa chỉ đăng ký: 64 Lưu Chí Hiếu, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, Tp Hồ Chí Minh

Vốn điều lệ: 9.700.000.000 (Chín tỷ bảy trăm triệu đồng chẵn)  
 Công ty CP Nagakawa Việt Nam sở hữu 51% vốn điều lệ.  
 Các cổ đông khác sở hữu 49% vốn điều lệ.

Ngành nghề: Cung cấp các sản phẩm điều hòa không khí, tủ đông, điện gia dụng.

#### Công ty CP Nagakawa Đà Nẵng

Tên viết tắt: Nagakawa Đà Nẵng.

Địa chỉ đăng ký: 225 Hà Huy Tập, P Hòa Khê, Q.Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

Vốn điều lệ: 5.000.000.000 (Năm tỷ đồng chẵn)  
 Công ty CP Nagakawa Việt Nam sở hữu 52% vốn điều lệ.  
 Các cổ đông khác sở hữu 48% vốn điều lệ.

Ngành nghề: Cung cấp các sản phẩm điều hòa không khí, tủ đông, điện gia dụng.

### 4.2. Công ty liên kết

#### Công ty may KIW Việt Nam

Tên viết tắt: KIW Việt Nam

Địa chỉ đăng ký: Phúc Thắng - Phúc Yên - Vĩnh Phúc

Vốn điều lệ: 25.000.000.000 (Hai mươi lăm tỷ đồng chẵn)  
 Công ty CP Nagakawa Việt Nam sở hữu 48% vốn điều lệ.  
 Các cổ đông khác sở hữu 52% vốn điều lệ.

Ngành nghề: Sản xuất hàng may sẵn, trang phục dệt kim, đan móc; hoàn thiện sản phẩm dệt.





## 5. Định hướng phát triển

### THUẬN LỢI

Theo đánh giá của Chính phủ, tình hình kinh tế xã hội trong nước những tháng đầu năm tiếp tục chuyển biến đạt kết quả khả quan, kinh tế vĩ mô vẫn đang đi vào ổn định, chỉ số sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng khá, tính riêng 2 tháng đầu năm, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước. Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong cả nước tăng 9.7%.

Việc nỗ lực không ngừng nghỉ của toàn bộ CBNV trong công ty cùng với những chiến lược cạnh tranh đúng đắn và chính sách marketing phù hợp đã đem lại kết quả tốt liên tiếp trong 2 năm 2015 và 2016. Tới năm 2017, chúng ta tiếp tục đón nhận tình cảm và niềm tin của người tiêu dùng Việt, sản phẩm của chúng ta được khách hàng đón nhận rất nhiệt tình. Mặc dù thị trường cạnh tranh khốc liệt, các hãng đối thủ truyền thông quảng cáo với chi phí lớn gấp nhiều lần khiến cho giá sản phẩm của chúng ta giảm, tuy nhiên sản lượng, doanh thu và lợi nhuận Quý I năm 2017 của chúng ta vẫn cao hơn cùng kỳ năm 2016, cụ thể: sản lượng ĐHKK tăng 48%, sản lượng tủ đông tăng 16% so với năm 2016

Ngành nghề Dệt may mà chúng ta đầu tư đang hoạt động hiệu quả và tích cực. Đây là điều kiện thuận lợi để gia tăng doanh số và lợi nhuận các tháng tiếp theo của năm 2017.

Tình hình kinh tế chính trị thế giới vẫn tiếp tục bất ổn, phục hồi chậm, tiềm ẩn nhiều rủi ro của nền kinh tế thế giới và khu vực. Chính sách tài chính tiền tệ diễn biến phức tạp ở nhiều nước, nhất là đồng nhân dân tệ, đồng đô la Mỹ vẫn đang diễn biến rất khó lường.

Giá nguyên liệu đầu vào đang tăng rất nhanh, tính đến hết Quý I/2017 đã tăng hơn 15% so với cùng kỳ năm 2016.

Thời tiết ngày càng phức tạp, diễn biến bất thường không theo quy luật nên khó dự báo trước, trong khi ngành hàng điều hòa phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố này.

Đầu tư nước ngoài tăng nhanh nên lao động ngày càng khó khăn, tiền lương, công tăng làm cho giá thành cao.

Hội nhập sâu đã làm cho cạnh tranh ngày càng khốc liệt hơn bao giờ hết, giá bán giảm làm cho lợi nhuận giảm. Các hãng nhỏ liên tục đưa ra nhưng chính sách phá giá thị trường vì lượng tồn kho của họ trong năm 2016 còn lớn.

### THÁCH THỨC

### Mục tiêu cơ bản

Mục tiêu cơ bản cho ba năm tới vẫn là tiếp tục mở rộng thị phần và đầu tư, củng cố và nâng cao chất lượng quản trị, vận hành, sẵn sàng nguồn lực cho mục tiêu tăng trưởng bền vững.

### 5.1. Các mục tiêu chủ yếu của công ty

**450**  
tỷ đồng

DOANH THU

**16**  
tỷ đồng

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

### 01 Công tác nghiên cứu & phát triển sản phẩm mới

Năm 2017 Nagakawa chính thức đưa ra dòng sản phẩm mới: Máy làm mát – Quạt điều hòa Nagakawa – Giải pháp điều hoà không khí áp dụng cho các không gian mở. Thị trường Ấn Độ, Đông Nam Á những năm vừa qua đã cho thấy sức hấp dẫn của sản phẩm máy làm mát và tại Việt Nam năm 2016 các sản phẩm máy làm mát cũng bắt đầu được phát triển mạnh mẽ, đem lại nguồn doanh thu lớn cho các công ty mới nổi.

Với kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn là điện lạnh, việc ra mắt sản phẩm máy làm mát có yếu tố tương đồng với sản phẩm máy điều hoà không khí nên chúng ta dễ dàng đảm bảo chất lượng sản phẩm. Đây cũng là sản phẩm thuộc ngành điện gia dụng nên có tác dụng tạo tiền đề để chính thức phát triển ngành gia dụng của Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam.

### 02 Công tác nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ hiện có

Đối với dòng sản phẩm truyền thống Điều hòa không khí: ưu tiên cho công tác phát triển sản phẩm mới chất lượng cao, tích hợp nhiều tính năng ưu việt, đáp ứng nhu cầu khắt khe của người tiêu dùng và nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường Việt Nam, nâng cấp và bổ sung nhiều tính năng cho dòng sản phẩm điều hòa:

- Điều hòa không khí Temperate TK
- Điều hòa Inverter thế hệ mới
- Tiếp tục hoàn thiện các dòng sản phẩm VRV, đặc biệt là dòng ĐHKK Multi Inverter để phục vụ các công trình trọng điểm, chung cư cao cấp.

Đối với sản phẩm tủ đông: Nagakawa tiếp tục phát triển hơn 10 dòng tủ đông, tủ mát thế hệ mới, thiết kế sang trọng, đa tính năng phục vụ người tiêu dùng. Đặc biệt là dòng tủ đông cao cấp Nabio công nghệ xanh, thân thiện môi trường với ga R600.

### 03 Công tác marketing, hỗ trợ xúc tiến bán hàng và dịch vụ sau bán

Đẩy mạnh hoạt động Marketing nhằm giới thiệu sản phẩm mới tới người tiêu dùng cả nước, cụ thể là:

- Kien toàn phòng Marketing với nhiều nhân sự chất lượng cao để có thể đưa ra các chính sách marketing sáng tạo, đổi mới và hiệu quả.





- Thực hiện hiệu quả các hoạt động Marketing trên kênh truyền thống: hỗ trợ công tác bán hàng cho các đại lý với biển bảng, in ấn thiết kế phù hợp cửa hàng; thực hiện các hội nghị khách hàng nhằm trực tiếp chăm sóc, tri ân và giới thiệu sản phẩm tới nhà phân phối, đại lý, cửa hàng hoặc các thành viên của các hội điện lạnh trên toàn quốc; làm phim quảng cáo TVC mới, thực hiện truyền thông quảng cáo và tài trợ phát thanh truyền hình trên các Đài truyền hình có số lượng người xem lớn và phù hợp với thương hiệu.
- Tăng cường các hoạt động xã hội như tổ chức hoặc tài trợ các giải thể thao trong tỉnh, trong nước và các giải có tính chất quốc tế; tổ chức các chương trình từ thiện hỗ trợ cho người nghèo vùng sâu vùng xa, người khuyết tật...
- Phát triển kênh phân phối mới thương mại điện tử và phương thức truyền thông online phù hợp với sự phát triển của xu hướng công nghệ mới, thế hệ người tiêu dùng mới.

Tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng cả trước, trong và sau bán hàng:

- Đưa ra nhiều hơn nữa hoạt động xúc tiến bán hàng, hậu mãi và chăm sóc khách hàng, đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng.
- Đầu tư nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ kỹ thuật viên phục vụ khách hàng 24/24h.

## 04 Phát triển các công ty thành viên và mở rộng các ngành nghề mới

Phát huy thế mạnh, tận dụng lợi thế cạnh tranh của thương hiệu Nagakawa để xây dựng Nagakawa IDT trở thành một nhà thầu uy tín tại Việt Nam. Ưu tiên đầu tư cho mảng dự án nhằm gia tăng uy tín thương hiệu cũng như doanh số và lợi nhuận cho công ty.

Tiếp tục đầu tư phát triển lĩnh vực Dệt may, mở rộng quy mô nhà máy hiện nay tạo tiền đề vững chắc cho việc phát triển thương hiệu thời trang trong nước và hợp tác với đối tác nước ngoài triển khai thương hiệu quốc tế tại Việt Nam, đồng thời đón đầu những thuận lợi từ Hội nhập kinh tế quốc tế, nắm bắt cơ hội kinh doanh mới đầy triển vọng.

Phát triển ngành hàng gia dụng, nhằm khai thác thị trường Việt Nam đầy tiềm năng và tận dụng tối đa kênh phân phối truyền thống đang có thế mạnh.

Tim kiếm và tiếp tục phát triển những lĩnh vực phù hợp với năng lực của Nagakawa Việt Nam để tạo dòng tiền mới, tăng trưởng về cả doanh thu lẫn lợi nhuận cho Công ty trong năm 2017.

## Mục tiêu với cộng đồng, xã hội

Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam tiếp tục phấn đấu, cải tiến chất lượng, ứng dụng công nghệ xanh, kỹ thuật tiên tiến, thân thiện với môi trường trong các hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tốt nhất cho khách hàng. Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc và đời sống cho cán bộ công nhân viên, khuyến khích cán bộ công nhân viên cùng tham gia vào các hoạt động an sinh xã hội của công ty, cùng công ty phát triển bền vững và hội nhập kinh tế quốc tế.

## Các rủi ro

### Rủi ro kinh tế

Hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng bởi các biến động của nền kinh tế thế giới và Việt Nam cũng như thị trường tài chính tiền tệ. Những diễn biến bất lợi có thể dẫn đến suy thoái kinh tế, lạm phát, biến động tỷ giá, thắt chặt tín dụng. Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Nagakawa Việt Nam chú trọng thực hiện tốt công tác chuẩn bị, dự trữ cho những tình huống thay đổi trong tình hình kinh tế, thị trường, củng cố nội lực tài chính đồng thời xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng, nhà cung cấp của Công ty.

### Rủi ro pháp lý

Những thay đổi về môi trường pháp lý trong các lĩnh vực về luật thuế, hải quan, môi trường, lao động, tiền lương, chứng khoán yêu cầu Công ty luôn phải cập nhật và đánh giá tác động đến các hoạt động sản xuất kinh doanh.

### Rủi ro thương mại, tài chính

Hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng bởi các biến động của nền kinh tế thế giới và Việt Nam. Đối với ngành Điện lạnh, sự cạnh tranh tại thị trường Việt Nam vô cùng khốc liệt với sự tham gia của gần 100 hãng điều hòa với các chính sách bán hàng vô cùng linh động.

Trong hoạt động dự án công trình, rủi ro nằm ở thời gian công trình thi công chậm, khả năng tài chính dự án giới hạn; đối với mảng kinh doanh là hoạt động thu hồi nợ phải thu khách hàng.

Rủi ro tài chính liên quan đến khả năng kinh doanh hiệu quả với chính sách giá bán sản phẩm, dịch vụ, kiểm soát chặt chẽ giá thành, chi phí bộ máy, chi phí tài chính trong bối cảnh thị trường cạnh tranh vô cùng khốc liệt.





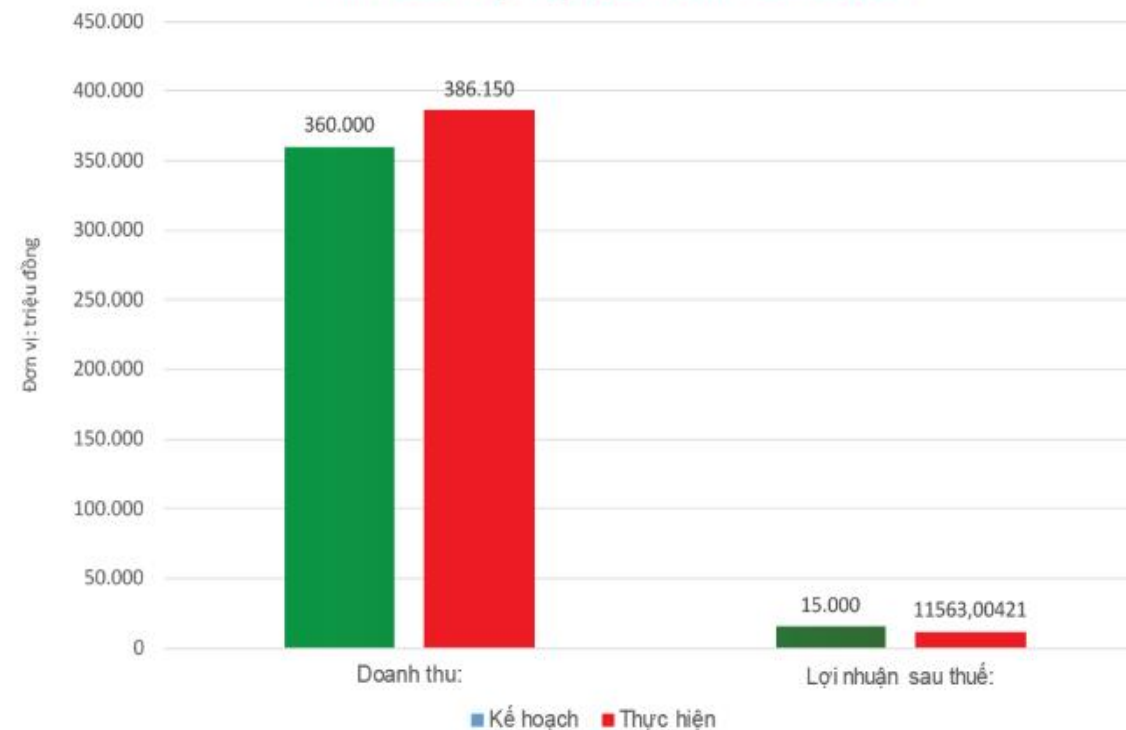
## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM





1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh



**386,149,518,592**  
tỷ đồng **DOANH THU**

**11,563,004,209**  
tỷ đồng **LỢI NHUẬN SAU THUẾ**

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
Doanh thu:	360.000.000.000	386,149,518,592	108%
Lợi nhuận sau thuế:	15.000.000.000	11,563,004,209	77%



## Nhìn lại kết quả hoạt động năm 2016, chúng ta thấy được:

Năm 2016, chúng ta đã tiếp tục tăng cường niềm tin từ đại lý và khách hàng trên cả nước, sản lượng của chúng ta tăng cao và doanh thu tăng 18.3% với với 2015, người tiêu dùng trên cả nước đón nhận một cách nhiệt tình các sản phẩm của Nagakawa. Đây là điều vô cùng quan trọng, khẳng định cách làm của chúng ta là đúng đắn, giúp chúng ta củng cố niềm tin vào thời gian tới.

Năm 2016, Nagakawa chính thức trở thành cổ đông lớn của Công ty Cổ phần may KLV Việt Nam, công ty may với hoạt động sản xuất và xuất khẩu quần áo mang thương hiệu nổi tiếng sang thị trường Nhật Bản, Anh, Mỹ,... với tiềm năng phát triển vô cùng lớn.

Mặc dù đã có mức tăng trưởng đáng kể, nhưng chúng ta mới chỉ đạt được kế hoạch doanh thu nhưng lợi nhuận còn thấp, hiệu quả kinh doanh chưa cao. Nhìn nhận lại chúng ta thấy có những nguyên nhân sau:

- Mặc dù sản lượng tăng nhưng giá bán giảm do sức ép từ cạnh tranh với hàng giá rẻ của Trung Quốc, Thái Lan, Malaysia,...
- Một số dự án chưa được quyết toán do chủ đầu tư thanh toán chậm.

## Không đạt kế hoạch lợi nhuận do:

1. Chúng ta vừa gia tăng ngân sách Marketing để mở rộng thị phần.
2. Áp dụng nhiều chương trình giảm giá và thúc đẩy bán hàng mạnh mẽ.
3. Nộp bổ sung khoản thuế.
4. Công trình nhà hát tỉnh Vĩnh Phúc thanh toán chậm so với dự kiến cho nên chúng ta chưa thể quyết toán 4 tỷ lợi nhuận từ công trình này.

Thị trường điện lạnh có sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt với các chính sách bán hàng vô cùng hấp dẫn, có hơn 20 thương hiệu điều hòa lớn nhỏ ra đời chỉ trong năm 2015, 2016, Nagakawa đã phải thực hiện nhiều chính sách Marketing để đảm bảo thị phần và doanh thu; đồng thời Nagakawa Việt Nam tập trung nghiên cứu, mở rộng thị trường dẫn đến lợi nhuận giảm.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Hội đồng quản trị/ Ban điều hành và Ban Kiểm soát

#### 2.1.1. Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Đức Khả

Họ và tên	:	Nguyễn Đức Khả
Năm sinh	:	02/12/1959
Nơi sinh	:	Phả Lăng - Lương Tài - Bắc Ninh
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Phả Lăng - Lương Tài - Bắc Ninh
Địa chỉ thường trú	:	Phương Liệt - Thanh Xuân - Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân
Quá trình công tác	:	

- Từ 1981 đến 1984: Sở Văn Hoá Hà Bắc
- Từ 1984 đến 1992: Phòng Văn hoá huyện Gia Lương - Bắc Ninh
- Từ 1993 đến 2000: Phó Giám đốc - Công ty XNK Bách Hoá Hà Nội
- Từ 2001 đến 2002: Giám đốc Công ty TNHH Phát triển kinh tế Quốc tế Anh Vũ
- Từ 2002 đến 2007: Giám đốc Công ty Liên doanh Nagakawa
- Từ 2007 đến 2009: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty CP Nagakawa Việt Nam
- Từ 2009 đến 2014: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nagakawa Việt Nam
- Từ 2014 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty CP Nagakawa Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại công ty : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc  
Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 10/04/2015) : 5.148.000 cổ phần



**Ông Nguyễn Đức Khả**  
CHỦ TỊCH HĐQT & TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 2.1.2. Phó Tổng Giám đốc: Bà Đào Thị Soi

Họ và tên	:	Đào Thị Soi
Năm sinh	:	30/08/1960
Nơi sinh	:	Gia Bình - Bắc Ninh
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Gia Bình - Bắc Ninh
Địa chỉ thường trú	:	Phương Liệt - Thanh Xuân - Hà Nội
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân

- Từ 1981 - 1986 : Giáo viên trường THCS Trung Chính - Bắc Ninh
- Từ 1987 - 2006 : Giáo viên trường THCS Hữu Hoà - Hà Nội
- Từ 2008 - 2016: Giám đốc Công ty TNHH PT KTQT Anh Vũ
- Từ năm 2008 - nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc CTCP Nagakawa Việt Nam
- Từ năm 2016 - nay: Phó Giám đốc Công ty TNHH PT KTQT Anh Vũ

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty  
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : Phó Giám đốc Công ty TNHH Phát triển Kinh tế quốc tế Anh Vũ  
Số cổ phần nắm giữ : 2.772.897 cổ phần  
Trong đó:  
+ Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần  
+ Đại diện sở hữu: 2.772.897 cổ phần  
(đại diện cho Công ty TNHH Phát triển kinh tế Quốc tế Anh Vũ)



**Bà Đào Thị Soi**  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



### 2.1.3. Phó Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương

Họ và tên : Nguyễn Thị Huyền Thương  
 Năm sinh : 13/10/1983  
 Nơi sinh : Phá Lãng - Lương Tài - Bắc Ninh  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Quê quán : Phá Lãng – Lương Tài – Bắc Ninh  
 Địa chỉ thường trú : Xã Đán - Đống Đa - Hà Nội  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ  
 Quá trình công tác :



**Bà Nguyễn Thị Huyền Thương**  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

- Từ 2004 – 2006: Cán bộ phòng Hành chính CTCP Nagakawa Việt Nam  
 - Từ 2006 – 2008: Phó phòng Xuất nhập khẩu – CTCP Nagakawa Việt Nam.  
 - Từ 2008 – 2014: Trưởng phòng Xuất nhập khẩu – CTCP Nagakawa Việt Nam.  
 - Từ 2014 - nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Nagakawa Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty  
 Số cổ phần nắm giữ : 110.000 cổ phần

### 2.1.4. Kế toán trưởng: Huy Thị Dung

Họ và tên : Huy Thị Dung  
 Năm sinh : 01/6/1979  
 Nơi sinh : Hoài Đức, Hà Nội  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Quê quán : Hoài Đức, Hà Nội  
 Địa chỉ thường trú : SN 25, Liền kề 3, KĐT Xa La, Hà Đông  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế  
 Quá trình công tác :



**Bà Huy Thị Dung**  
KẾ TOÁN TRƯỞNG

- Từ 2001 - 2005: Kế toán trưởng - CTCP Lucky Star  
 - Từ 2006 - 2007: Kế toán trưởng - CTCP Nagakawa Việt Nam  
 - Từ 2008 – 2010: Kế toán trưởng - CTCP Nagakawa Việt Nam Chi nhánh Hà Nội  
 - Từ 2010 – nay: Kế toán trưởng – CTCP Nagakawa Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại công ty : Kế toán trưởng CTCP Nagakawa Việt Nam  
 Số cổ phần nắm giữ : 3.684 cổ phần

### 2.1.5. Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Ngọc Quý

Họ và tên : Nguyễn Ngọc Quý  
 Năm sinh : 22/02/1978  
 Nơi sinh : Lương Tài - Bắc Ninh  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Quê quán : Lương Tài – Bắc Ninh  
 Địa chỉ thường trú : Tổ 4, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội  
 Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ  
 Quá trình công tác :

- Từ 2013 – nay: Giám đốc khối dự án - CTCP Nagakawa Việt Nam

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT CTCP Nagakawa Việt Nam  
 Số cổ phần nắm giữ: 10.000 cổ phần.



**Ông Nguyễn Ngọc Quý**  
THÀNH VIÊN HĐQT

### 2.1.6. Thành viên HĐQT: Bà Trương Đào Hải Hà

Họ và tên : Trương Đào Hải Hà  
 Năm sinh : 12/10/1981  
 Nơi sinh : Thái Nguyên  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Quê quán : Thái Nguyên  
 Địa chỉ thường trú : Tổ 18D, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính - kế toán  
 Quá trình công tác :

Từ 2013 – 2015: Kế toán - CTCP Nagakawa Việt Nam  
 Từ 2015 – nay: Kế toán trưởng CTCP May KLV Việt Nam

Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT CTCP Nagakawa Việt Nam  
 Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần



**Bà Trương Đào Hải Hà**  
THÀNH VIÊN HĐQT

### 2.1.7. Trưởng Ban Kiểm soát: Ông Nguyễn Văn Hải

Họ và tên : Nguyễn Văn Hải  
 Năm sinh : 08/01/1981  
 Nơi sinh : Thường Tín - Hà Tây  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Quê quán : Thường Tín - Hà Tây  
 Địa chỉ thường trú : Ngõ 62 Giải Phóng, Hà Nội  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân  
 Quá trình công tác :

- Từ 2005 - 2006 : Kỹ Thuật viên phòng thủy khí - Viện nghiên cứu cơ khí  
 - Từ 2006 - 2014 : Vị trí : Trưởng phòng kỹ thuật - CTCP Nagakawa Việt Nam  
 - Từ 2015 – 2017: Phó giám đốc kinh doanh – CTCP Nagakawa Việt Nam.

Chức vụ hiện nay tại: Trưởng BKS CTCP Nagakawa Việt Nam  
 Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần



### 2.1.8. Thành viên Ban Kiểm soát: Bà Vũ Thị Hải Yến

Họ và tên : Vũ Thị Hải Yến  
 Năm sinh : 13/11/1983  
 Nơi sinh : Bắc Ninh  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Quê quán : Võ Cường - TP Bắc Ninh  
 Địa chỉ thường trú : Bồ Sơn – Võ Cường – TP Bắc Ninh  
 Trình độ chuyên môn: Kế toán  
 Quá trình công tác :

- Từ 2005 - 2006: Kế toán tại công ty TNHH TM Tùng Chi
- Từ 2006 - 2013: Kế toán giá thành tại CTCP Nagakawa Việt Nam
- Từ 2015 đến nay: Kế toán tổng hợp tại công ty TNHH MTV Taxi Hà Nội Bắc Ninh

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên BKS CTCP Nagakawa Việt Nam  
 Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần

### 2.1.9. Thành viên Ban Kiểm soát: Bà Chu Thị Hữu

Họ và tên : Chu Thị Hữu  
 Năm sinh : 01/7/1987  
 Nơi sinh : Tam Đảo - Vĩnh Phúc  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Sán Dìu  
 Quê quán : Tam Đảo, Vĩnh Phúc  
 Địa chỉ thường trú : 02 Hùng Vương, Phúc Yên, Vĩnh Phúc  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân  
 Quá trình công tác :

- Từ 2007-2009: Cán bộ tư vấn & CSKH Văn phòng công chứng và dịch thuật ASEM
- Từ 2010- 2014: Cán bộ phòng Hành chính tổng hợp Công ty cổ phần Nagakawa Việt Nam.
- Từ 2014 – nay: Cán bộ phòng Hành chính tổng hợp Công ty cổ phần Traum Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên BKS CTCP Nagakawa Việt Nam  
 Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : Cán bộ Công ty cổ phần Traum Việt Nam  
 Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần



## 2.2. Lao động & chính sách với người lao động

Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam xác định **nguồn nhân lực là tài sản lớn nhất** của bất kỳ một doanh nghiệp nào và đào tạo nhân viên thông qua các chương trình nâng cao năng lực để đóng góp vào sự phát triển của Công ty.

Số lượng CBCNV đến hết năm 2016 là 260 người.

Thay đổi thành viên HĐQT; Chủ tịch; Ban Tổng Giám Đốc; Ban kiểm soát; kế toán trưởng: Không

### Chính sách đối với người lao động

**3.317.000**  
 đồng **LƯƠNG TỐI THIỂU**

#### Tăng mức lương tối thiểu vùng

- Thực hiện theo Nghị định số 122/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở Công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động.

**3.747.500**  
 đồng **LƯƠNG VÙNG 1**

- Căn cứ quy định danh mục các địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng.

- Căn cứ các văn bản liên quan.

Để đảm bảo quyền lợi cho người lao động làm việc trong doanh nghiệp, Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam xin đăng ký mức lương tối thiểu vùng 2 với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là 3.317.000 đồng/tháng/người, mức lương tối thiểu vùng 1 là 3.747.500 đồng/tháng/người kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 và Công ty tự xây dựng thang bảng lương áp dụng cho toàn thể CBCNV trong Công ty.

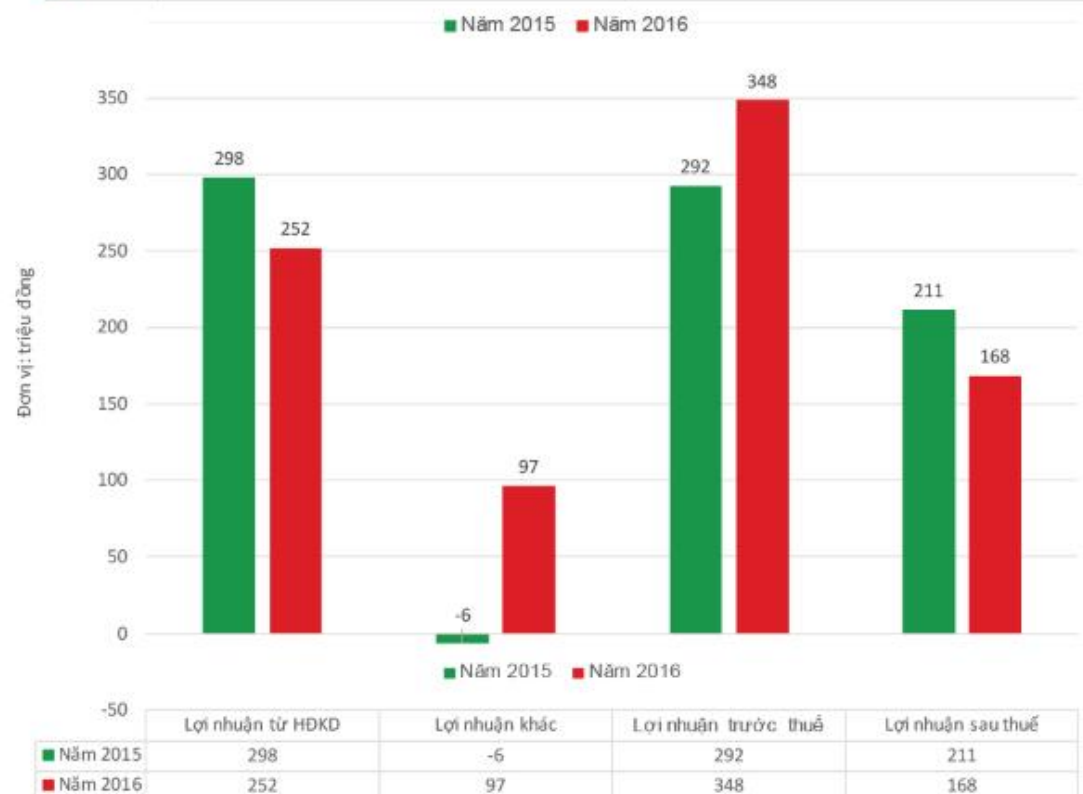
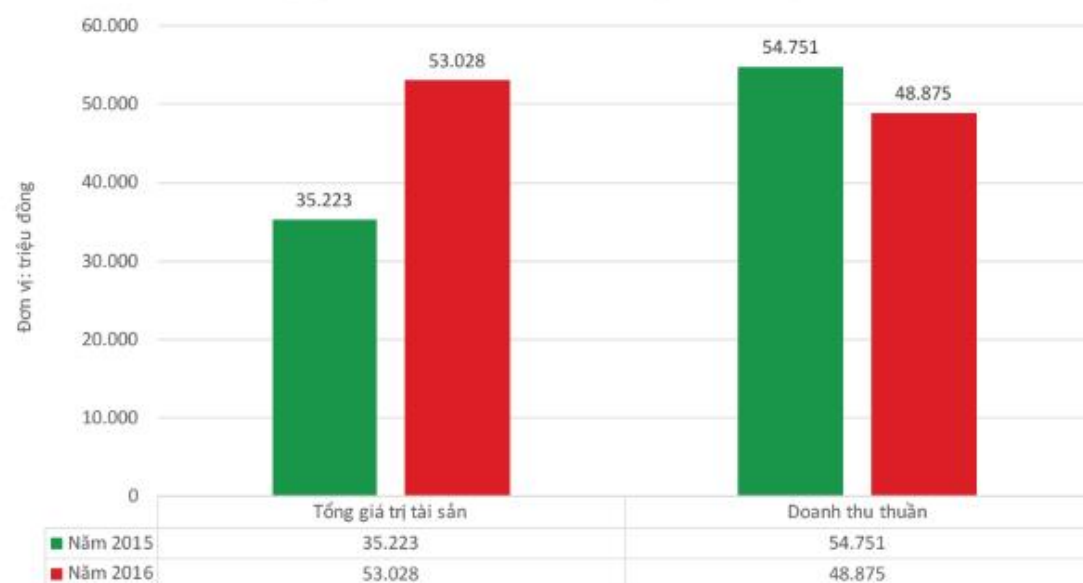


### 3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

#### Công ty CP Đầu tư & Phát triển Kỹ thuật Nagakawa (IDT)

IDT là công ty chuyên lắp đặt hệ thống điều hòa công trình dân dụng, công nghiệp.

Tình hình kinh doanh của  
Công ty CP Đầu tư & Phát triển Kỹ thuật Nagakawa



Công ty CP Nagakawa Đà Nẵng

Chỉ tiêu	Năm 2016
Tổng giá trị tài sản	7.093.063.714
Doanh thu thuần	3.414.531.471
Lợi nhuận từ HĐKD	129.175.805
Lợi nhuận khác	0
Lợi nhuận trước thuế	129.116.398
Lợi nhuận sau thuế	103.293.118



Công ty CP Nagakawa Thành phố Hồ Chí Minh

Chỉ tiêu	Năm 2016
Tổng giá trị tài sản	18.069.696.309
Doanh thu thuần	9.369.228.888
Lợi nhuận từ HĐKD	401.331.589
Lợi nhuận khác	0
Lợi nhuận trước thuế	401.331.589
Lợi nhuận sau thuế	321.065.271





**Công ty cổ phần Xây dựng và phát triển hạ tầng Nagakawa**

Chỉ tiêu	2015	Năm 2016
Tổng giá trị tài sản	4.167.746.718	4.148.336.292
Lợi nhuận từ HĐKD	(3.499.500)	(4.167.375)
Lợi nhuận khác	0	(14.749.159)
Lợi nhuận trước thuế	(3.499.500)	(18.916.534)
Lợi nhuận sau thuế	(3.499.500)	(18.916.534)

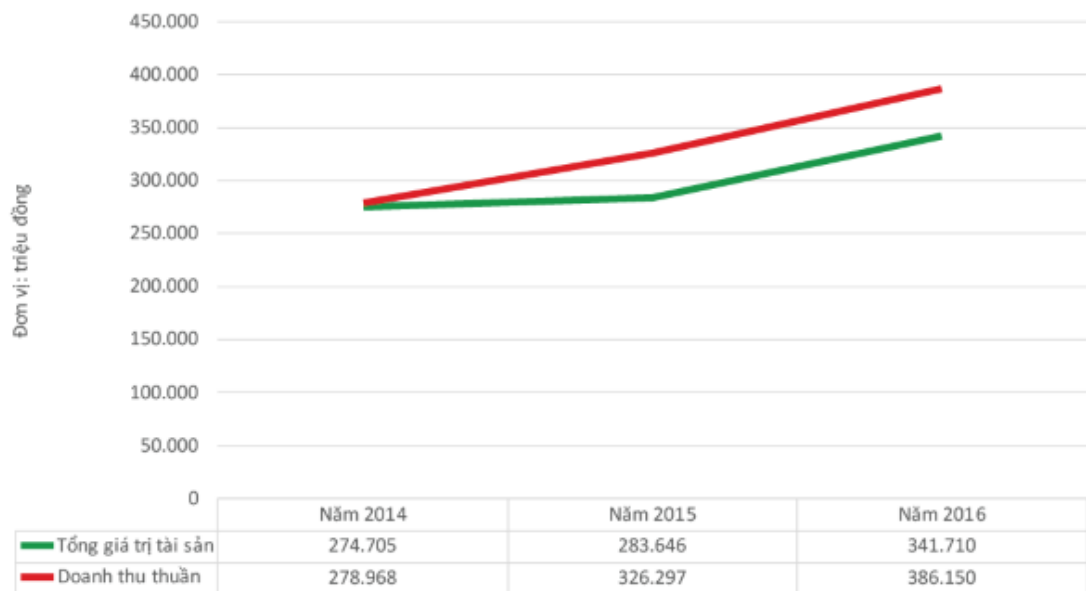
**Công ty cổ phần May KLV Việt Nam**

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Chênh lệch	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	49,896,810,126	44,455,298,308	(5,441,511,818)	_10.91%
Doanh thu thuần	37,695,047,097	70,656,106,322	32,961,059,225	87.44%
Lợi nhuận từ HĐKD	(8,925,780,167)	3,343,991,961	12,269,772,128	62.54%
Lợi nhuận khác	(113,000,460)	(60,827,240)	52,173,220	
Lợi nhuận trước thuế	(9,038,780,627)	3,283,164,721	12,321,945,348	63.68%
Lợi nhuận sau thuế				

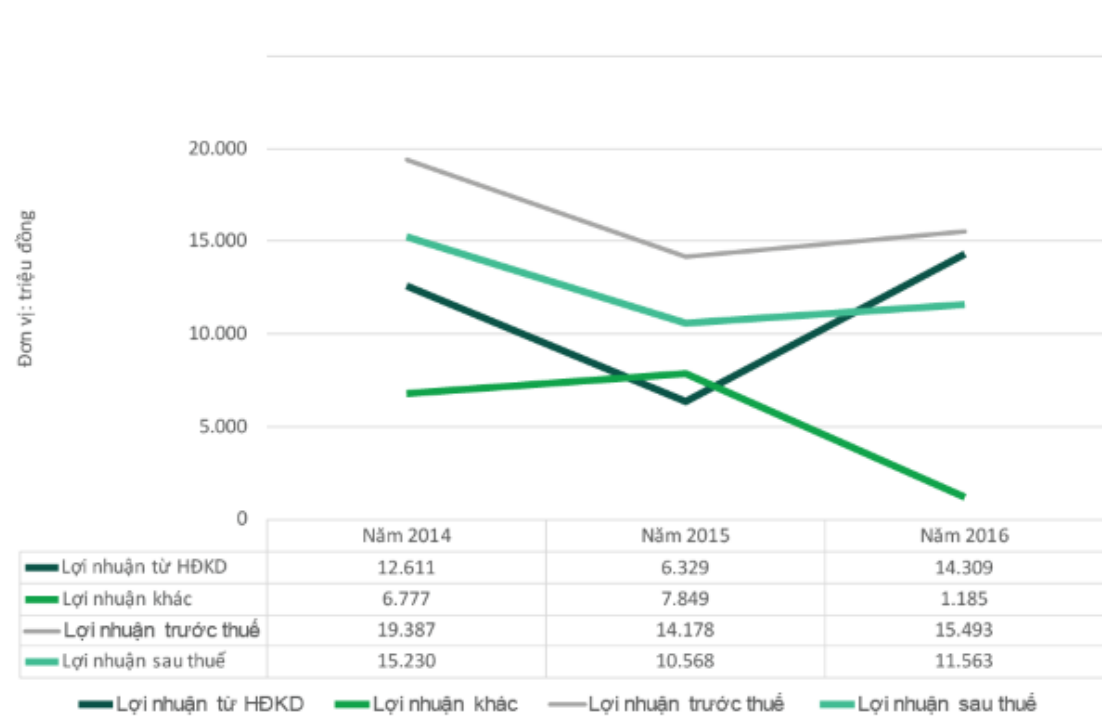


### 4. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam

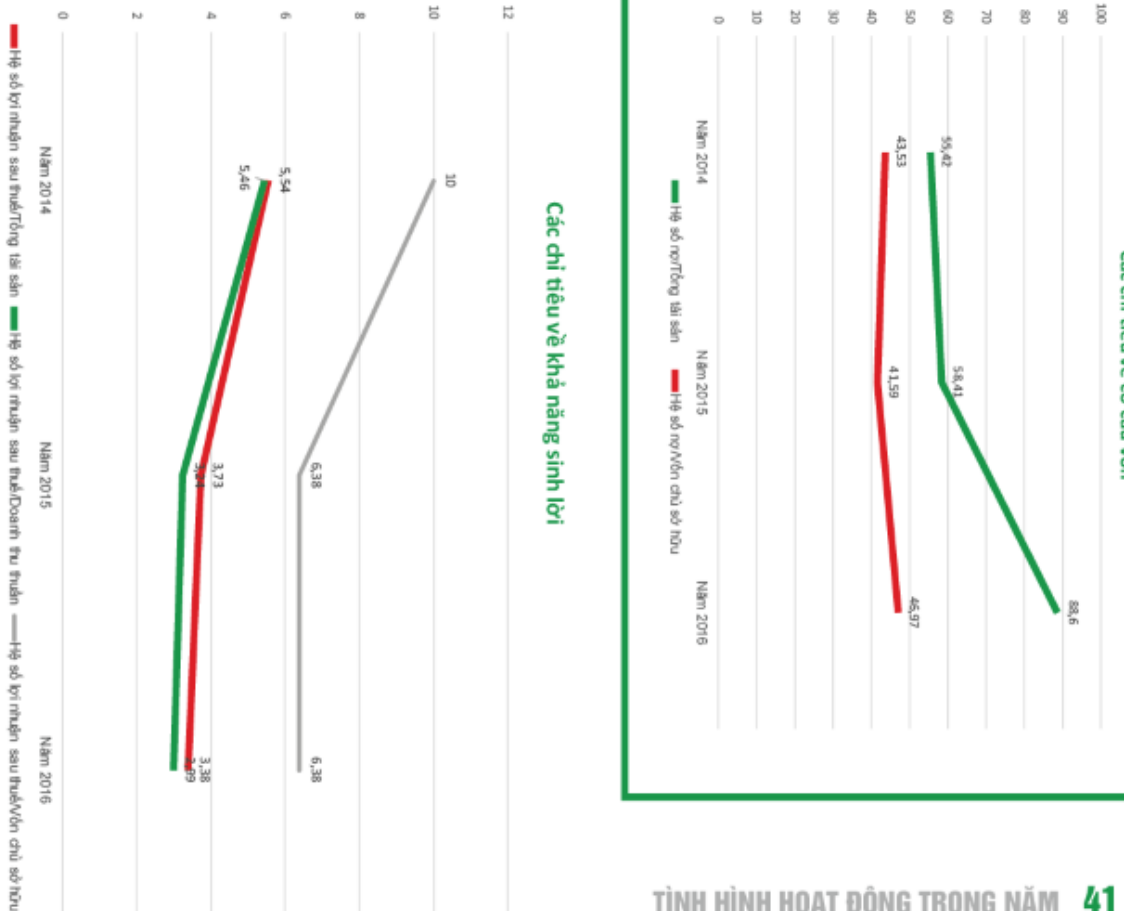
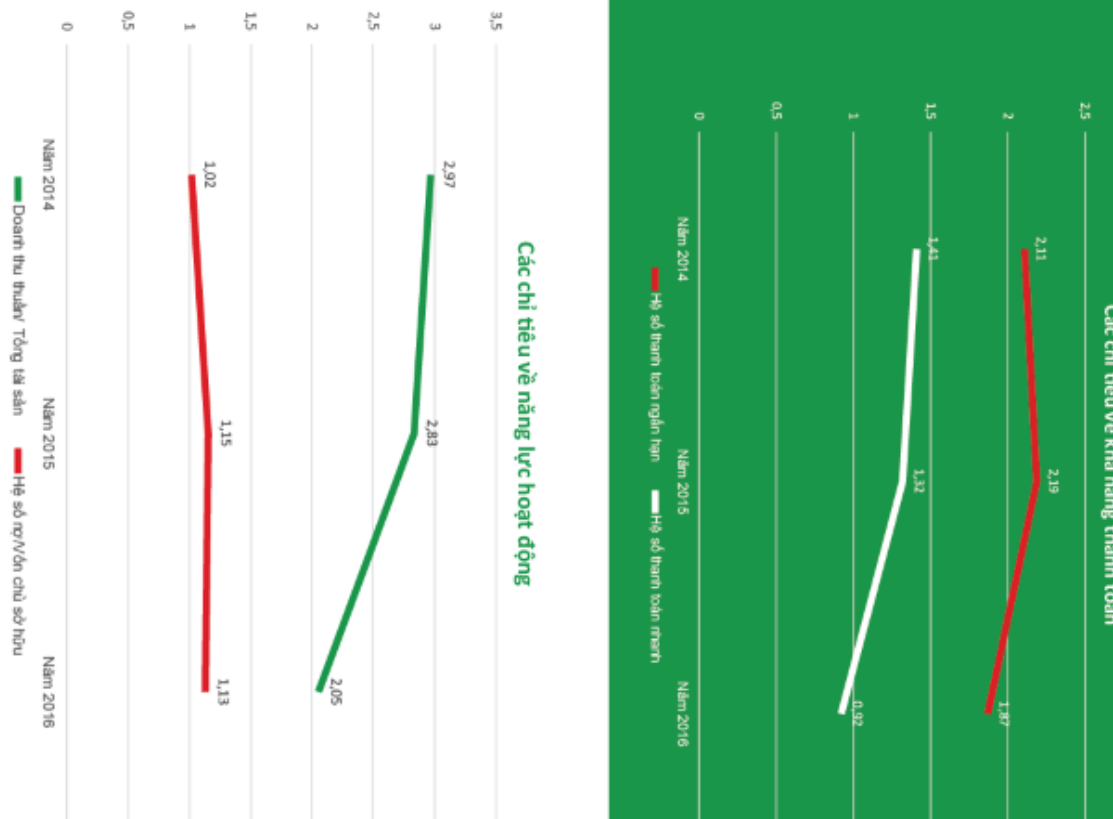


Tổng giá trị tài sản Doanh thu thuần



Lợi nhuận từ HĐKD Lợi nhuận khác Lợi nhuận trước thuế Lợi nhuận sau thuế

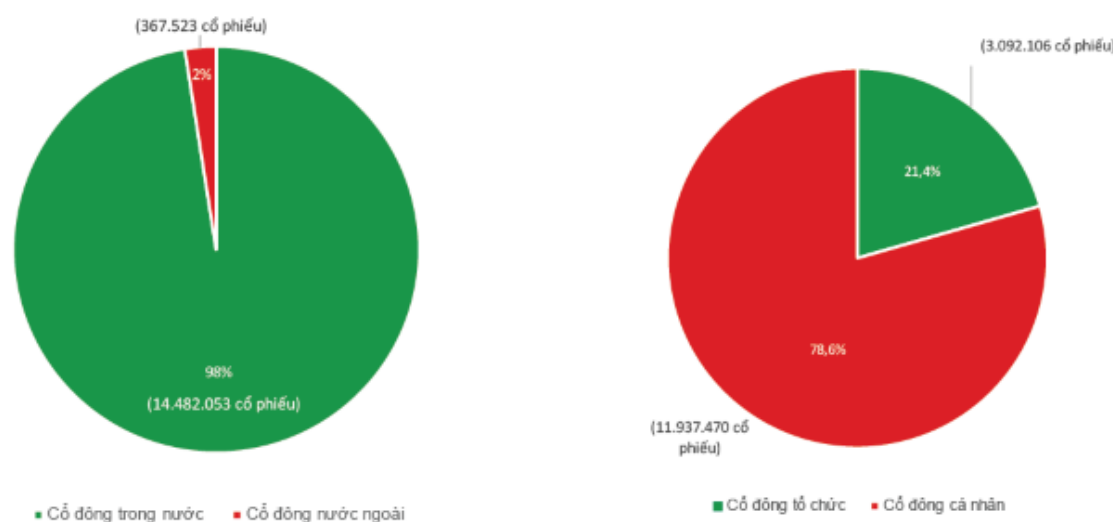
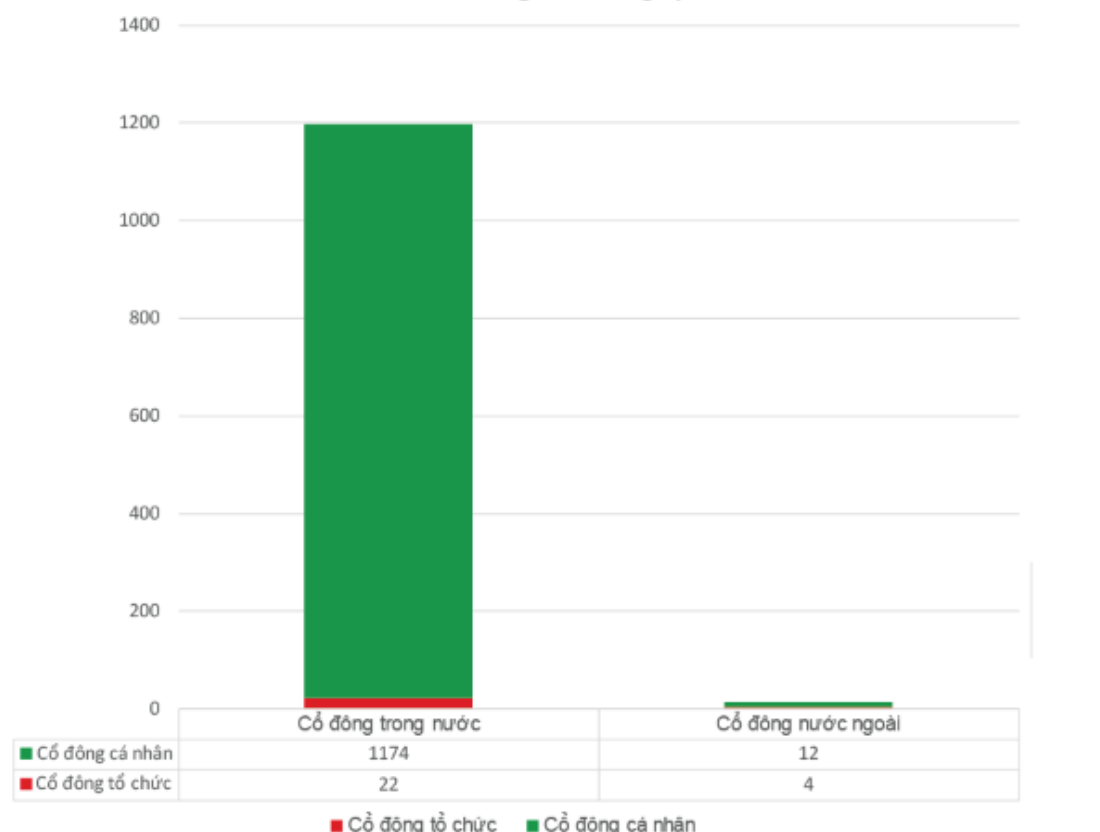
Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động





## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cơ cấu cổ đông của Công ty



### Cơ cấu cổ đông của công ty

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần
I	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>1196</b>	<b>14.482.053</b>
1	Cổ đông tổ chức	22	2.978.524
2	Cổ đông cá nhân	1174	11.683.529
II	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>16</b>	<b>367.523</b>
1	Cổ đông tổ chức	4	113.582
2	Cổ đông cá nhân	12	253.941

### Cổ đông sáng lập

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/ĐKKD	Số cổ phần sở hữu	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Đức Khả	Phương Liệt – Thanh Xuân – Hà Nội	02705900002 2	5.148.000	51.480	34,67%
2	Công ty TNHH Phát triển Kinh tế Quốc tế Anh Vũ	Phương Liệt – Thanh Xuân – Hà Nội	0102001498	2.782.897	2.782	18,7%
3	Mai Thanh Phương	Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội	011401989	2.552.000	25.520	17,19%
4	Nguyễn Thị Huyền Thương	Nam Đồng - Đống Đa - Hà Nội.	012142742	110.000	1.100	0,74%

**Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không thay đổi

**Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

**Các chứng khoán khác:** Không có

**Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:** Vui lòng xem tại

Báo cáo phát triển bền vững.



GẶP MẶT HỘI ĐIỆN  
LẠC TỈNH BẮC  
CÁO & ĐÁNH GIÁ



Nagakawa®



MUÔNG THANH  
BẮC GIANG

**III. BÁO CÁO & ĐÁNH GIÁ  
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**



## 1. Đặc điểm môi trường kinh doanh

Trong năm vừa qua, kinh tế Việt Nam đã trải qua nhiều biến động. Tình hình thời tiết không ổn định, nơi thiên tai bão lụt, nơi khô hạn kéo dài cộng thêm nhiều nguyên nhân khách quan khác khiến một số ngành gặp khó khăn và sụt giảm sâu, tác động mạnh đến mức tăng trưởng chung, như ngành nông - lâm - thủy sản, ngành khai khoáng. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2016 không đạt chỉ tiêu, ước đạt 6.21% so với năm 2015, trong đó quý I tăng 5,48%, quý II tăng 5.78%, quý III tăng 6.56%, quý IV tăng 6.68%. Môi trường biến bị ô nhiễm, đặc biệt là tại các tỉnh miền Trung, dẫn đến ngành thủy sản và du lịch tại các tỉnh này bị sụt giảm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản lượng tiêu thụ của sản phẩm tủ đông và gia dụng.



Đối với ngành điện tử điện lạnh, năm 2016 là năm chứng kiến sự cạnh tranh gay gắt và khốc liệt trong ngành. Các hãng đua nhau nhập hàng dẫn đến lượng hàng tồn kho cao, nhiều thương hiệu nhỏ phải giảm giá sâu để cạnh tranh, thậm chí còn cắt lãi, dẫn đến giá trị sản phẩm trung bình theo model/công suất của cả ngành bị giảm.

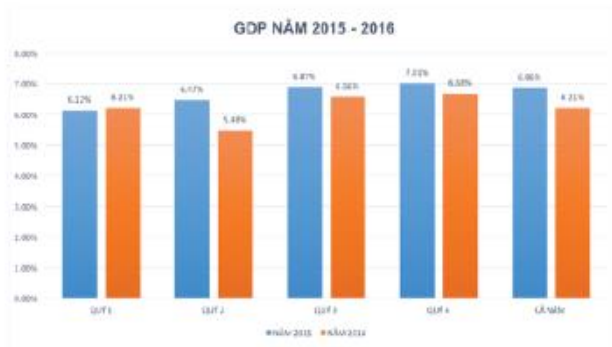
Bên cạnh những khó khăn ấy, năm vừa qua, kinh tế vĩ mô được nhìn nhận là ổn định, lạm phát được Chính phủ kiềm chế ở mức độ duy trì. Lãi suất ngân hàng cũng đã được kiểm soát góp phần thúc đẩy sản xuất trong nước hồi phục và phát triển. Tỷ giá USD/VND được duy trì ổn định trong 10 tháng đầu năm. Thị trường Bất động sản cũng đã bắt đầu hồi phục và đang ấm dần lên, đã có ảnh hưởng tích cực đến ngành điện tử, điện lạnh Việt Nam.



Về phía công ty, sau hai năm liên tiếp 2014-2015, Nagakawa đã từng bước hồi phục và tăng trưởng đáng kể, đây cũng là điều kiện thuận lợi tạo tiền đề phát triển cho năm 2016. Sản phẩm được các nhà phân phối và người tiêu dùng đánh giá cao, cả về kiểu dáng và chất lượng. Cùng với đó là chính sách bán hàng hợp lý và công tác chăm sóc khách hàng hậu mãi 24h chu đáo. Nagakawa đã khẳng định được niềm tin và uy tín với người tiêu dùng trên cả nước.

# 6.21%

GDP 2016



## 2. Đánh giá kết quả kinh doanh

TĂNG TRƯỞNG DOANH THU

# 18%

HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH DOANH THU

# 108%

TĂNG TRƯỞNG LNST

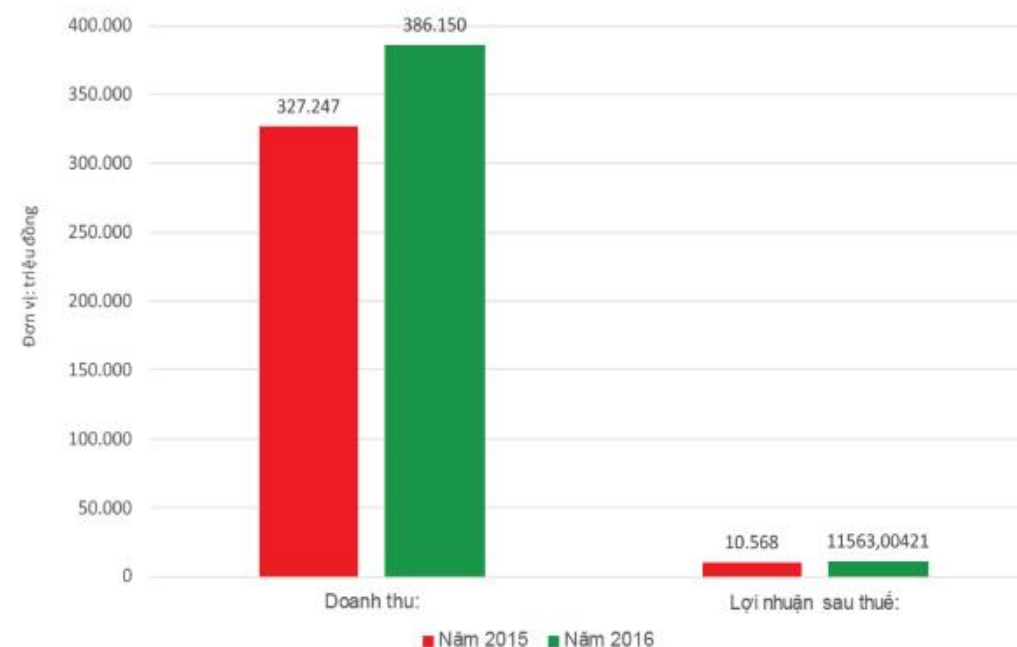
# 9%

HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH LNST

# 77%



### Kết quả hoạt động kinh doanh



Chỉ tiêu	Năm 2016	Thực hiện
Doanh thu:	327.246.949.686	386.149.518.592
Lợi nhuận sau thuế:	10.568.314.789	11,563,004,209

Năm 2016, kết quả kinh doanh mà Nagakawa Việt Nam đạt được là tương đối khả quan:

- Tổng doanh thu đạt được là 386.149.518.592đ, tăng 18% so với năm 2015.
- Lợi nhuận sau thuế cũng tăng 9% so với năm 2015, đạt 11,563,004,209đ

Năm 2016, doanh thu thuần đạt 108%, lợi nhuận sau thuế đạt 77% so với kế hoạch đề ra.



### 3. Những vấn đề khác của Công ty năm 2016

Năm 2016, Công ty đã cho ra mắt các sản phẩm mới:

#### Nagakawa Air Master

Điều hòa Inverter cao cấp thế hệ mới, tiết kiệm điện năng, đạt chuẩn 5 sao, hoạt động êm ái với độ bền cao.

#### NaBio

Dòng tủ đông được sản xuất theo công nghệ hiện đại với dàn lạnh bằng đồng chất lượng cao cùng 2 ngăn lạnh được thiết kế đặc biệt, tối ưu hóa việc bảo quản thực phẩm.

#### Nagakawa Air Master

Điều hòa không khí treo tường Nagakawa Temperate TK với thiết kế sang trọng, tinh tế, phù hợp với mọi không gian hiện đại.

#### Máy làm mát

Giải pháp tối ưu cho không gian mở, tiết kiệm điện năng, chi phí đầu tư ban đầu khá thấp.



Về cơ bản Công ty giữ nguyên cơ cấu, quy mô tổ chức nhân sự.



Chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 3%/mệnh giá cổ phiếu.

### 4. Kế hoạch hoạt động năm 2017



**450** DOANH THU  
tỷ đồng

**16** LỢI NHUẬN SAU THUẾ  
tỷ đồng

**Nhân sự:** Giữ nguyên cơ cấu, quy mô, tổ chức nhân sự

#### Công nghệ:

- Tiếp tục tập trung phát triển theo hướng lấy sản xuất và kinh doanh sản phẩm điện tử điện lạnh làm lĩnh vực chủ lực, đảm bảo sức lan tỏa các sản phẩm đến từng người tiêu dùng.
- Đầu tư công nghệ & nhân sự để nghiên cứu đưa vào sản xuất đa dạng điều hòa công suất lớn và ĐH trung tâm.
- Mở rộng nhà máy sản xuất điều hòa, điện gia dụng số 2.
- Đầu tư kinh doanh sản xuất, phát triển sản phẩm mới.
- Đảm bảo tăng trưởng thị phần từ 1,5 – 2% năm.
- Tăng cường triển khai thi công các dự án lắp đặt máy điều hòa trung tâm cho các công trình xây dựng.



## 1. Đánh giá các mặt hoạt động của công ty

### Kết quả hoạt động kinh doanh 2016

Năm 2016, về cơ bản công ty giữ nguyên quy mô, cơ cấu tổ chức nhân sự và ổn định trong mọi hoạt động. Tổng doanh thu thuần đạt 386,149,518,592đ, tăng 18% so với năm 2015; tổng lợi nhuận sau thuế đạt 11,563,004,209đ, tăng 9% so với năm 2015.

### Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý

Trong năm 2016, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát hoạt động của Tổng giám đốc trong việc triển khai và thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tổng giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng với định hướng và chỉ đạo của HĐQT.

Định kỳ hàng quý, HĐQT yêu cầu Ban Tổng giám đốc báo cáo kết quả kinh doanh, tiến độ thực hiện các nghị quyết, những khó khăn, thuận lợi phát sinh trong công tác điều hành.

Trong năm, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT tại các cuộc họp HĐQT định kỳ.

### Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc tại cuộc họp Hội đồng quản trị mỗi quý về kết quả hoạt động kinh doanh, hoạt động điều hành và quản lý công ty; HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc đã thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Điều lệ và Luật doanh nghiệp một cách nghiêm túc và có trách nhiệm cao. Ban Tổng giám đốc đã chủ động các phương án thực hiện vì vậy kết quả kinh doanh, lợi nhuận của Công ty năm 2016 là khá tốt.

## 2. Phương hướng hoạt động năm 2017

Hội đồng quản trị thực hiện nghiêm túc công việc quản trị công ty theo đúng các quy định về Quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và điều lệ của Nagakawa Việt Nam. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng Điều lệ, quy chế quản trị của Công ty và sự phân công của HĐQT một cách trung thực.

Đồng thời, nâng cao chất lượng quản trị và vận hành, chú trọng hơn nữa công tác dự báo để chủ động điều chỉnh và đưa ra các giải pháp phù hợp, đảm bảo mọi nguồn lực sẵn sàng cho mục tiêu tăng trưởng bền vững

## IV. BÁO CÁO & ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





 **Nagakawa**<sup>®</sup>

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016**

*Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2016*

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**





## 1. Hội đồng quản trị

### Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	SỐ CỔ PHẦN NẪM GIỮ	GHI CHÚ
1	Nguyễn Đức Khả	Chủ tịch HĐQT	5.148.000 cổ phần	
2	Đào Thị Soi	TV HĐQT	2.772.897 cổ phần	Đại diện Công ty TNHH PT KT QT Anh Vũ
3	Nguyễn Thị Huyền Thương	TV HĐQT	110.000 cổ phần	
4	Nguyễn Ngọc Quý	TV HĐQT	10.000 cổ phần	
5	Trương Đào Hải Hà	TV HĐQT	0 cổ phần	Thành viên độc lập

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: công ty không thành lập tiểu ban nhưng có phân công 01 thành viên HĐQT phụ trách quản trị rủi ro.

### Hoạt động của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Nguyễn Đức Khả	Chủ tịch HĐQT	8/8	100%
2	Đào Thị Soi	Ủy viên HĐQT	8/8	100%
3	Nguyễn T. Huyền Thương	Ủy viên HĐQT	8/8	100%
4	Nguyễn Ngọc Quý	Ủy viên HĐQT	8/8	100%
5	Trương Đào Hải Hà	Ủy viên HĐQT	8/8	100%

### Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Tốt

## 2. Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CMND	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Hải	08/01/1981	111511427	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Chu Thị Hữu	01/07/1987	135215910	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Vũ Thị Hải Yến	13/11/1983	125858357	Thành viên Ban Kiểm soát



### Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2016, Ban kiểm soát luôn có sự trao đổi ý kiến thường xuyên về các hoạt động của công ty nhằm đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đồng thời đã tiến hành họp định kỳ và thực hiện các hoạt động sau:

- + Giám sát HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.
- + Tham gia tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
- + Xem xét các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
- + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

### 3. Lương và thù lao của các thành viên HĐQT, BKS năm 2016

Theo nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2016, Hội đồng quản trị nhận thù lao 2% lợi nhuận sau thuế và Ban kiểm soát nhận 0,5% lợi nhuận sau thuế của Công ty.

Căn cứ vào kết quả báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, và tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016, nên Hội đồng quản trị không nhận thù lao, Ban kiểm soát nhận thù lao 0,5% theo Nghị quyết Đại hội cổ đông. Thù lao năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được Đại hội cổ đông năm 2017 thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam trong năm 2017 như sau:

- +Thù lao cho HĐQT: Không quá 2% Lợi nhuận sau thuế năm 2017
- +Thù lao cho BKS: Không quá 0,2% Lợi nhuận sau thuế năm 2017

Thù lao trả cho thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát được trả vào cuối năm, sau khi có lợi nhuận.

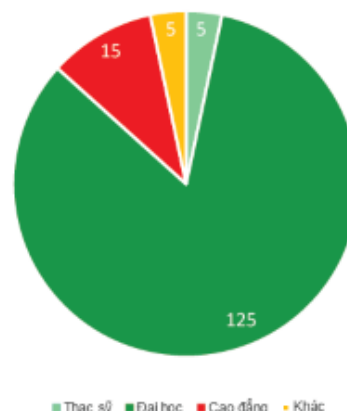
### 4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không có

### 5. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện nghiêm túc

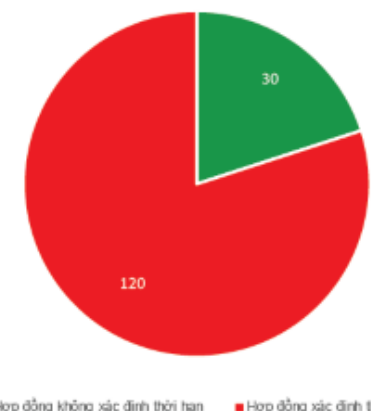
## 6. Phát triển bền vững

### Đối với người lao động

Theo trình độ lao động



Theo tính chất hợp đồng lao động



Với phương châm nhân sự là giá trị cốt lõi trong hoạt động của Công ty, vì vậy Công ty luôn chú trọng xây dựng các chính sách nhân sự hợp lý cũng như môi trường làm việc để mang lại những giá trị toàn diện cho đội ngũ cán bộ công nhân viên.

- **Môi trường làm việc:** Nagakawa Việt Nam luôn tạo môi trường làm việc thân thiện, khuyến khích và trân trọng những ý kiến độc lập, sáng tạo của nhân viên đóng góp vào sự phát triển của Công ty.

- **Các chính sách khen thưởng, đãi ngộ** cho CBCNV được Nagakawa Việt Nam xây dựng trên cơ sở công bằng, minh bạch và tương xứng với năng lực, kết quả công việc.

Chính sách được áp dụng xứng đáng, kịp thời; hệ thống đãi ngộ gồm:

- + Lương căn bản (12 tháng)
- + Lương tháng thứ 13 được chi trả vào dịp Tết Nguyên đán
- + Các phụ cấp: điện thoại, ăn trưa, công tác phí, kiêm nhiệm,...
- + Phúc lợi xã hội: bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp.

- **Chính sách tuyển dụng:** Công ty luôn đề cao năng lực của người lao động cũng như tuân thủ chặt chẽ các yêu cầu pháp luật về sử dụng lao động, thực hiện đúng các tiêu chuẩn giờ làm việc.

### Đối với cộng đồng – xã hội

- + Nâng cao tính công khai – minh bạch trong việc công bố thông tin trên thị trường.
- + Nagakawa Việt Nam luôn đồng hành và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, các chương trình thiện nguyện: Giải chạy Nagakawa – Khỏe để lập nghiệp và giữ nước Cúp báo Bắc Ninh lần thứ XXI năm 2017, Festival Niềm tin ánh sáng,....

### Đối với môi trường

- + Tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật về môi trường
- + Sử dụng, kiểm soát tốt hơn việc tiêu thụ năng lượng, nước trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh; theo dõi việc tiêu thụ điện, nước, xăng dầu định kỳ hàng tháng.





## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

408	19	92	2	87	3 305	3 699	119	195	1 339	44 252	15 01
300		44	..	..	149 804	155 080	7	241	239 677	14 044	
					324	390		128			
					4			120			
					3 305	3 699	7	241	1 339	44 252	15 01
					149 804	155 080		120	239 677	14 044	
					324	390		120			
					4			120			





Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2016 đã được Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt thực hiện kiểm toán và xác nhận:

*“Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nagakawa Việt Nam tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất”*

## 7.2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

### Bảng cân đối kế toán

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>299 865 987 242</b>	<b>255 574 884 356</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>8 545 805 292</b>	<b>7 402 031 777</b>
1. Tiền	111	5.272.805.292	7.402.031.777
2. Các khoản tương đương tiền	112	3.273.000.000	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>827 000 000</b>	<b>280 099 050</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121	-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122	-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	827.000.000	280.099.050
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>	<b>134 000 500 468</b>	<b>145 400 809 559</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	82.914.338.817	82.110.297.083
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	49.650.095.431	15.589.018.296
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133	-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134	-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	3.980.000.000	20.990.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	3.161.767.691	28.059.850.205
7. Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	(5.705.701.471)	(1.348.356.025)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>152 756 761 847</b>	<b>101 037 080 065</b>
1. Hàng tồn kho	141	155.566.932.240	101.829.309.318
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149	(2.810.170.393)	(792.229.253)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>	<b>3 735 919 635</b>	<b>1 454 863 905</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	698.204.978	1.278.629.842
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	2.862.713.368	175.762.746
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	175.001.289	471.317
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154	-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155	-	-
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>41 843 930 486</b>	<b>28 070 662 628</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213	-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214	-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219	-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>22 275 179 246</b>	<b>23 051 753 404</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	22 275 179 246	23 051 753 404
- Nguyên giá	222	94.453.172.789	91.054.943.439
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	(72.177.993.543)	(68.003.190.035)





2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		
- Nguyên giá	225	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226	-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		
- Nguyên giá	228	133,962,600	133,962,600
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229	(133,962,600)	(133,962,600)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		
- Nguyên giá	231	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232	-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>17 725 708 094</b>	<b>4 167 252 826</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	17,725,708,094	4,167,252,826
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254	-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>1 843 043 145</b>	<b>851 656 398</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	1,497,479,693	806,870,877
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	345,563,452	44,785,521
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268	-	-
<b>VII. Lợi thế thương mại</b>	<b>269</b>		
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>	<b>341,709,917,728</b>	<b>283,645,546,984</b>

NGUỒN VỐN	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>160 511 242 914</b>	<b>117 959 032 427</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>159 886 478 181</b>	<b>116 928 988 794</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14,209,454,465	18,023,892,758
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	11,151,896,459	4,113,721,178
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	9,419,620,548	11,551,533,487
4. Phải trả người lao động	314	1,525,122,547	1,258,595,959
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	681,380,852	465,359,855
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316	-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317	-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	1,489,674,044	198,199,317
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	118,745,130,462	79,606,122,294
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	2,606,675,771	1,654,040,913
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	57,523,033	57,523,033
13. Quỹ bình ổn giá	323	-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324	-	-

<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>	<b>624 764 733</b>	<b>1 030 043 633</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331	-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334	-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335	-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	624,764,733	1,012,584,733
9. Trái phiếu chuyển đổi	339	-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340	-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	-	17,458,900
13. Quỹ phát triển khoa học, công nghệ	343	-	-
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>181 198 674 814</b>	<b>165 686 514 557</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>181 198 674 814</b>	<b>165 686 514 557</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	148,495,780,000	148,495,780,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	148,495,780,000	148,495,780,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b	-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	5,672,110,000	5,672,110,000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413	-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	-	-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415	(20,000)	(20,000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	3,500,593,946	3,500,593,946
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419	-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	13,222,040,161	5,103,452,274
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	1,899,608,322	(5,422,600,167)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	11,322,431,839	10,526,052,441
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422	-	-
13. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429	10,308,170,707	2,914,598,337
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		
1. Nguồn kinh phí	431	-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432	-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>	<b>341,709,917,728</b>	<b>283,645,546,984</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN NAGAKAWA VIỆT NAM

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN ĐỨC KHẢ



# HÀNH TRÌNH 15 NĂM

## Trái Tim & Ngọn Lửa



### CÔNG TY CỔ PHẦN NAGAKAWA VIỆT NAM

Website: [www.nagakawa.com.vn](http://www.nagakawa.com.vn)  
Hotline: 1900 54 54 89

**Nhà máy:** Khu 9, Phúc Thắng, Phúc Yên, Vĩnh Phúc | Tel: 02113873 568 | Fax: 02113548020  
**VP Hà Nội:** Tầng 2 - 96A Định Công, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội | Tel: 0432151335 | Fax: 0432151325  
**VP Đà Nẵng:** 225 Hà Huy Tập, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng | Tel: 05113649880 | Fax: 05113649881  
**VP TP.HCM:** 64 Lưu Chí Hiếu, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM | Tel: 0838160652 | Fax: 0838160654